

— Ở các thành phố, thị xã lớn phải tổ chức công ty vệ sinh để cùng với tổ chức quản lý thoát nước đảm bảo giải quyết kịp thời các nguồn phân, rác, nước thải hàng ngày. Ở các thị xã nhỏ, thị trấn, khu công nghiệp... phải có đội vệ sinh hoặc đội vệ sinh và đội quản lý thoát nước để làm các nhiệm vụ quản lý và xử lý phân, rác, nước thải hàng ngày. Các công ty vệ sinh và các đội vệ sinh có trách nhiệm cung cấp chất độn cho hố xí 2 ngăn, tu sửa, xây dựng, bảo quản các hố xí, hố giải công cộng. Phải củng cố và tăng cường đủ nhân lực và phương tiện cho các công ty và đội vệ sinh. Bộ Lao động cần nghiên cứu chế độ lương và phụ cấp thích đáng cho công nhân vệ sinh để trình Chính phủ xét duyệt trong quý I-1976.

— Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố phải ghi vào kế hoạch Nhà nước hàng năm những yêu cầu về vật tư, thiết bị, kinh phí và biên chế cần thiết cho công tác phòng, chống dịch, và cho việc xây dựng và quản lý các công trình vệ sinh ở địa phương mình; có kế hoạch dành phương tiện để vận chuyển phân, rác, chất độn... và cung cấp vật tư xây dựng cho các cơ quan, xí nghiệp, trường học, khu tập thể và nhà ở tư nhân để xây dựng các công trình vệ sinh.

— Ủy ban Kế hoạch Nhà nước có nhiệm vụ xét duyệt và kịp thời chuẩn y kế hoạch cụ thể hàng năm của các tỉnh, thành phố về biên chế, ngân sách, vật tư... để đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch, xây dựng và quản lý các công trình vệ sinh và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này.

— Ngành y tế cần chú trọng củng cố, tăng cường hệ thống phòng chống dịch từ trung ương đến cơ sở về tổ chức cán bộ, thuốc men và phương tiện kỹ thuật; nắm chắc các ổ dịch cũ; chấn chỉnh việc thông báo dịch kịp thời; phát huy lực lượng lương y và sử dụng thuốc Nam trong công tác phòng, chống dịch.

— Ngành xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo việc xây dựng và quản lý các công trình vệ sinh về phân, rác, nước thải ở các đô thị.

— Ngành nông nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở sản xuất nông nghiệp sử dụng các loại phân hợp với yêu cầu vệ sinh: đảm bảo xử lý phân đúng quy cách, chấm dứt việc dùng phân

tươi bón rau, bón ruộng và nuôi cá, quản lý các chuồng trại chăn nuôi đúng yêu cầu vệ sinh.

— Các ngành thông tin, văn hóa, công an, các đoàn thể công đoàn, thanh niên, phụ nữ... có trách nhiệm tuyên truyền, vận động vệ sinh phòng bệnh, phòng chống dịch, kết hợp với cuộc vận động nhân dân thực hiện nếp sống mới.

— Thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, trường học, đơn vị vũ trang chịu trách nhiệm về công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, chống dịch trong cơ quan, đơn vị mình.

Công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng và chống dịch có tầm quan trọng quyết định trong sự nghiệp bảo vệ sức khỏe nhân dân. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành có kế hoạch cụ thể thực hiện tốt chỉ thị này. Bộ Y tế có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 1975

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH

## CÁC BỘ

### LIÊN BỘ

THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI — LAO ĐỘNG —  
Y TẾ VÀ TỔNG CÔNG ĐOÀN VIỆT-NAM

**THÔNG TƯ** liên bộ số 9-TT/LB ngày 30-9-1975 quy định vùng miền núi khí hậu xấu được ưu đãi trong chế độ đãi ngộ khi ốm đau, mất sức lao động.

Điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội đã quy định những công nhân, viên chức công tác ở miền núi được ưu đãi trong khi ốm đau.

Nghị định số 163-CP ngày 4-7-1974 của Hội đồng Chính phủ sửa đổi một số điểm về chế độ mất sức lao động và chế độ hưu trí đã quy



định công nhân, viên chức công tác ở vùng khí hậu xấu cũng được ưu đãi trong chế độ mất sức lao động.

Đề phù hợp với tình hình mới, trong khi chờ đợi Nhà nước nghiên cứu sửa đổi chế độ phụ cấp khu vực cho được hợp lý hơn, liên bộ và Tổng Công đoàn Việt-nam tạm thời quy định: vùng miền núi khí hậu xấu được ưu đãi trong chế độ đãi ngộ khi ốm đau, mất sức lao động là vùng miền núi có phụ cấp khu vực bằng từ 20% lương chính trở lên.

Công nhân, viên chức tuy cũng được hưởng phụ cấp khu vực bằng từ 20% lương chính trở lên, nhưng không phải là vùng miền núi thì không áp dụng thông tư này.

Thông tư này thay thế thông tư số 7-TT/LB ngày 24-3-1962 của liên Bộ Lao động — Nội vụ — Y tế quy định danh sách vùng miền núi được ưu đãi trong chế độ ốm đau.

Hà-nội, ngày 30 tháng 9 năm 1975

K.T. Bộ trưởng Bộ Thương binh và xã hội

Thủ trưởng  
LÊ TẮT ĐẮC

K.T. Bộ trưởng Bộ Lao động

Thủ trưởng  
SONG TÙNG

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thủ trưởng  
HOÀNG ĐÌNH CẦU

K.T. Ban thư ký  
Tổng Công đoàn Việt-nam

Ủy viên  
VŨ ĐỊNH

LIÊN BỘ  
NỘI VỤ — TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ** liên bộ số 30-TC/VP ngày 2-10-1975 hướng dẫn việc kiểm soát hàng hóa, hành lý từ miền Nam ra miền Bắc (và ngược lại).

Căn cứ chỉ thị số 181-TTg ngày 14-5-1975 của Thủ tướng Chính phủ và thông báo số 14-TB/TW ngày 18-6-1975 của Ban Bí thư Trung ương

Đảng, sau khi xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, liên Bộ Nội vụ — Tài chính ra thông tư này hướng dẫn thi hành việc kiểm soát hàng hóa, hành lý qua lại giữa hai miền có hai đồng tiền khác nhau (dưới đây gọi tắt là giữa hai miền).

**1. Vật tư, hàng hóa hoặc hành lý qua lại giữa hai miền phải theo đúng các quy định dưới đây:**

a) Vật tư, thiết bị, lương thực và hàng hóa khác do cơ quan, xí nghiệp Nhà nước chuyên từ miền này qua miền kia theo kế hoạch Nhà nước, phải kèm theo:

— Quyết định chuyển hàng có chữ ký của thủ trưởng cơ quan chủ hàng trong đó có ghi rõ: văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra lệnh chuyển hàng; tên cơ quan nhận hàng; số lượng, trọng lượng, quy cách đóng gói; nơi đi, ngày giờ đi; nơi đến; phương tiện vận chuyển;

— Phiếu xuất kho hoặc vận đơn, có chữ ký của cán bộ có thẩm quyền và dấu của cơ quan chủ hàng.

Nếu có sự thay đổi về thời gian khởi hành hoặc về mặt hàng, số lượng hàng, thì phải có sự xác nhận của thủ trưởng cơ quan chủ hàng.

b) Các loại vật tư, thiết bị, vũ khí, quân trang, quân bị của địch để lại khi bỏ chạy, xe cơ giới các loại, hàng hóa, tài liệu, sách báo, văn hóa phẩm trong các vùng mới giải phóng, do các cơ quan Nhà nước, xí nghiệp, chuyên ra phải kèm theo bản kê khai chi tiết ghi rõ số lượng, mặt hàng, quy cách, nguồn gốc, nơi đi, nơi đến, tên cơ quan gửi, tên cơ quan nhận, chở bằng phương tiện gì; bản kê khai này phải có sự xác nhận của chính quyền cách mạng cấp tỉnh, thành phố.

Nếu là hàng của quân đội thì phải làm đúng các điều quy định trong điều 4 chỉ thị số 153 ngày 15-4-1975 của Bộ Quốc phòng.

c) Cán bộ, bộ đội, nhân dân có giấy phép đi chuyên hẳn từ miền này qua miền kia, được mang toàn bộ tài sản riêng đi theo, nhưng phải kèm theo bản kê khai chi tiết tài sản, được cơ quan nơi công tác hoặc chính quyền cấp quận, huyện xác nhận. Những tài sản ở miền Bắc thuộc loại có giấy đăng ký quyền sử dụng theo